

Số: 129 /KH-UBND

Hung Yên, ngày 07 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 223-KL/TU ngày 24/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Kết luận số 223-KL/TU ngày 24/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kết luận số 690-KL/TU ngày 21/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Kết luận số 223-KL/TU ngày 24/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025;

Theo số liệu công bố của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Chỉ số PCI năm 2022 của tỉnh Hưng Yên được 67,91 điểm, tăng 4,15 điểm so với năm 2021; xếp thứ hạng 14 trên 63 tỉnh, thành cả nước, tăng 25 bậc so với năm 2021, xếp ở nhóm Khá. Trong 10 chỉ số thành phần của chỉ số PCI, Hưng Yên có: 04 chỉ số tăng điểm so với năm 2021, gồm các chỉ số: Tiếp cận đất đai, Chi phí không chính thức, Tính năng động của chính quyền tỉnh, Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự; 06 chỉ số giảm điểm so với năm 2021, gồm các chỉ số: Chi phí gia nhập thị trường, Tính minh bạch, Chi phí thời gian, Cạnh tranh bình đẳng, Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, Đào tạo lao động.

Để khắc phục những hạn chế và mạnh mẽ tạo nhiều chuyển biến tích cực về môi trường đầu tư, kinh doanh cũng như nâng cao điểm số và thứ hạng trong năm 2023 và những năm tiếp theo, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 223-KL/TU ngày 24/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Phấn đấu nâng vị trí xếp hạng PCI của tỉnh Hưng Yên trong Top dẫn đầu cả nước và trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành kinh tế Tốt; điểm số PCI tăng từ 2,5 điểm đến 3,5 điểm so với năm 2022.

2. Tập trung cải thiện mạnh vào 07 chỉ số thành phần có trọng số lớn trong Chỉ số PCI gồm: Chi phí không chính thức (15%); Tính năng động của chính quyền tỉnh (15%); Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (15%); Tiếp cận đất đai (10%); Cạnh tranh bình đẳng (10%); Đào tạo lao động (10%); Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự (10%).

3. Mục tiêu phấn đấu 10 chỉ số thành phần trong năm 2023 đạt mức như sau:

- Chỉ số “Gia nhập thị trường” đạt từ 6,8 điểm trở lên.

- Chỉ số “Tiếp cận đất đai” đạt từ 7,8 điểm trở lên.
- Chỉ số “Tính minh bạch” đạt từ 5,7 điểm trở lên.
- Chỉ số “Chi phí thời gian” đạt từ 8 điểm trở lên.
- Chỉ số “Chi phí không chính thức” đạt từ 8 điểm trở lên.
- Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng” đạt từ 7 điểm trở lên.
- Chỉ số “Tính năng động của chính quyền” đạt từ 7 điểm trở lên.
- Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp” đạt từ 5,8 điểm trở lên.
- Chỉ số “Đào tạo lao động” đạt từ 6 điểm trở lên.
- Chỉ số “Thiết chế và an ninh trật tự” đạt từ 8 điểm trở lên.

II. YÊU CẦU

1. Các cấp chính quyền tiếp tục tự cải thiện và vượt lên chính mình thông qua đổi mới tư duy, điều hành linh hoạt, sáng tạo, xây dựng và quản trị chính quyền hiện đại hơn, cởi mở hơn, thân thiện hơn, mục tiêu trở thành tỉnh có môi trường kinh doanh thuận lợi nhất, là điểm đến mong muốn của mọi nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương phải chủ động nghiên cứu sâu các chỉ số, chỉ tiêu thành phần PCI mình được phân công phụ trách; học tập, nghiên cứu các tỉnh, thành phố có điểm số cao, cách làm hay đối với các chỉ số, chỉ tiêu thành phần để xây dựng kế hoạch hành động của ngành, lĩnh vực, địa phương mình đảm bảo tính hiệu quả, thực chất của các giải pháp nâng cao chỉ số thành phần PCI trong thời gian tới.

3. Thay đổi mạnh mẽ về thái độ, trách nhiệm, tăng tính chủ động, tác phong trong thực hiện công vụ, giao tiếp với người dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức về tầm quan trọng của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là vì sự phát triển và vị thế của tỉnh Hưng Yên.

4. Xây dựng niềm tin giữa các cấp chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp.

5. Hòa hòa phát triển kinh tế và phát triển hệ sinh thái kinh doanh thân thiện với môi trường.

III. NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN CỦA CHỈ SỐ PCI

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung vào các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ, giải pháp về công tác chỉ đạo, điều hành

- Các sở, ngành, địa phương tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI được đề ra tại Kết luận số 223-KL/TU ngày 24/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án đẩy mạnh thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của UBND tỉnh về Đề án đẩy mạnh thu hút đầu tư, nâng cao năng lực

cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 23/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp, nâng cao trách nhiệm, tinh thần, chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ nhằm cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Hưng Yên.

- Các sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ đầu mối, chủ trì chủ động kết nối với những địa phương dẫn đầu về các chỉ số thành phần PCI trong những năm qua nhằm học tập, trao đổi về những kinh nghiệm, cách làm hay trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đặc biệt là những giải pháp đảm bảo sự bền vững đối với các chỉ số do mình phụ trách.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao. Đảm bảo không còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp. Chủ động, linh hoạt trong quản lý điều hành phù hợp với pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Coi việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là nhiệm vụ chính trị, trọng tâm ưu tiên và trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này.

2. Nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính

- Triển khai việc đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) để nâng cao chất lượng điều hành kinh tế, khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao chất lượng trong công tác điều hành kinh tế tại các ngành, các cấp, đồng thời là căn cứ để UBND tỉnh đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm củng cố điểm số và thứ hạng của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI trong các năm tiếp theo.

- Các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai có hiệu quả các mục tiêu và giải pháp được đưa ra tại Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh ban hành về CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023. Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, nghiên cứu triển khai ứng dụng phát triển đô thị thông minh. Thực hiện đổi mới, cải cách hành chính mạnh mẽ, kết hợp chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền và đẩy mạnh thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 03, cấp độ 04; đẩy mạnh thực hiện thu phí, lệ phí bằng thanh toán qua thẻ, thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính,

nhất là các thủ tục hành chính cấp độ 04, các thủ tục cấp phép Giấy chứng nhận kinh doanh có điều kiện tại các sở, ban, ngành địa phương để tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất.

- Thực hiện văn hóa công sở, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp. Tăng cường các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức tập trung về kỹ năng giải quyết công việc, kỹ năng giao tiếp để cải thiện chất lượng và thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp, chú trọng tăng khả năng tự học hỏi, tự nghiên cứu của đội ngũ cán bộ công chức.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, tăng tính thời sự, tiện ích và hấp dẫn của Cổng Thông tin điện tử tỉnh để tăng tỉ lệ doanh nghiệp truy cập vào cổng. Các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố công khai đầy đủ, minh bạch các tài liệu về quy hoạch, ngân sách (trừ tài liệu mật) để doanh nghiệp sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Nhiệm vụ, giải pháp cải thiện về tiếp cận đất đai

- Rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ liên quan đến thủ tục đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân thực hiện thủ tục hành chính về đất đai, mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh; thông tin, dữ liệu về đất đai cần cung cấp thuận lợi, nhanh chóng cho doanh nghiệp; kiên quyết xử lý cán bộ gây khó khăn, những nhiễu trong quá trình hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

- Công khai toàn bộ các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cập nhật, công khai các quy định sử dụng đất các giai đoạn, kế hoạch sử dụng đất hằng năm lên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, liên kết đến cổng thông tin điện tử UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Tiếp tục cải thiện công tác xác định giá đất phù hợp với giá thị trường và đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án; đẩy nhanh việc kê khai, nộp thuế trong quá trình thực hiện các thủ tục về đất đai.

- Tăng cường tham mưu, đề xuất thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, chậm đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư.

- Đẩy nhanh việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống thông tin đất đai hiện đại và đồng bộ; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho tổ chức, công dân trong tiếp cận, khai thác sử dụng thông tin đất đai.

- Công khai tất cả các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông tin về các quỹ đất sạch bán đấu giá kêu gọi nhà đầu tư, các dự án có sử dụng đất kêu gọi đầu tư trên cổng Thông tin điện tử tỉnh, cổng Thông tin điện tử của UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường để người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

- Giải đáp trực tiếp các vướng mắc về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai cho người dân và doanh nghiệp để hiểu rõ khi thực hiện các thủ tục hành chính; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các

dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

4. Nhiệm vụ, giải pháp nâng cao tính minh bạch

- Các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật) với các nội dung về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh và các văn bản quy phạm pháp luật, các TTHC, chủ trương, định hướng thu hút đầu tư, các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp và các thông tin khác mà cơ quan nhà nước có trách nhiệm phải cung cấp theo quy định pháp luật tới các doanh nghiệp, nhà đầu tư khi họ có yêu cầu.

- Phát huy hơn nữa hiệu quả Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của các sở, ngành địa phương; thường xuyên cập nhật thông tin, cung cấp đầy đủ các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách cũng như hướng dẫn theo hướng ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu và có chỉ dẫn rõ ràng để thuận tiện tra cứu. Nâng cao hiệu quả chuyên mục trao đổi, hỏi đáp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, trang Web của các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố (DDCI), làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của các sở, ban ngành và địa phương; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kịp thời xử lý và triệt để các kiến nghị của doanh nghiệp, không để tình trạng xử lý kéo dài.

5. Nhiệm vụ, giải pháp về hỗ trợ doanh nghiệp

- Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thúc đẩy sản xuất kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh trong chuỗi giá trị đặc biệt. Tổ chức thực hiện, triển khai linh hoạt các chính sách hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các nút thắt, điểm nghẽn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong quá trình sản xuất, kinh doanh như việc tiếp cận tín dụng, tìm kiếm khách hàng, chuỗi cung ứng hàng hoá... các TTHC liên quan đến đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy... để các doanh nghiệp sớm đưa dự án đi vào hoạt động.

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ nhằm tăng cường năng lực của doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh như: hỗ trợ chuyển đổi số; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia thương mại điện tử; hỗ trợ, tư vấn pháp luật; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị và đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

- Đổi mới công tác đào tạo lao động, giáo dục nghề nghiệp, tập trung vào các lĩnh vực đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, đặc biệt về kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh.

- UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp ít nhất 02 lần/năm; Tổ chức Chương trình cả phê doanh nhân tối thiểu 01 lần/Quý với doanh nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư nhằm kịp thời thông tin các chương trình, chính sách của tỉnh cho cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư; đồng thời xử lý triệt để các kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Các sở, ngành và địa phương: tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp theo chuyên ngành, lĩnh vực phụ trách; kịp thời xử lý các khó khăn kiến nghị cho doanh nghiệp, các kiến nghị của doanh nghiệp vượt quá thẩm quyền giải quyết đơn vị và địa phương, cần kịp thời báo cáo UBND tỉnh để giải quyết; đối với các kiến nghị vượt quá thẩm quyền của tỉnh, cần kịp thời tham mưu UBND tỉnh có văn bản kiến nghị các bộ, ngành trung ương để giải quyết. Giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và báo cáo định kỳ hàng tháng gửi Sở kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo quy định.

- Đổi mới đối thoại doanh nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú, tăng cường ứng dụng công nghệ 4.0 trong hướng dẫn, giải đáp trực tuyến cho doanh nghiệp trên cổng Thông tin điện tử.

6. Nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh về chuyển đổi số

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hoá, điện tử hoá quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hoá kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại các cấp chính quyền.

- Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Hưng Yên tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của các cấp chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin; thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi mô hình quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

- Hằng năm tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về chuyển đổi số, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tích cực tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx).

7. Nhiệm vụ, giải pháp về tuyên truyền cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

- Các cấp, các ngành tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố (DDCI); chỉ đạo công chức, viên chức khi tiếp xúc với doanh nghiệp cần giải thích cho doanh nghiệp hiểu rõ ý nghĩa các chỉ số và sự cố gắng, nỗ lực của chính quyền các cấp trong việc quản lý, điều hành nhằm phục vụ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Các tổ chức Hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động và tích cực tuyên truyền về tình hình, kết quả cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh tới các cơ quan thông tin, truyền thông và doanh nghiệp hội viên để lan tỏa và giám sát việc thực hiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, thủ trưởng

các ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao, chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể tại đơn vị và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

- Hằng năm khi có công bố kết quả PCI, chủ động phân tích, báo cáo, đánh giá các chỉ tiêu được giao chủ trì, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương nằm trong đối tượng được đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) phải thường xuyên nâng cao nhận thức về DDCI cho đội ngũ cán bộ công chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chỉ số DDCI của đơn vị và bố trí kinh phí để thực hiện.

3. Trên cơ sở Kế hoạch này và Kế hoạch nâng hạng của từng chỉ số thành phần đã được phê duyệt các đơn vị đầu mối và các cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện các giải pháp nâng điểm số đối với các chỉ số thành phần được giao phụ trách nhằm đạt mục tiêu đã đặt ra. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về mục tiêu, điểm số của các chỉ số thành phần được giao.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các tổ chức Hội doanh nghiệp tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng về Kế hoạch này tới toàn thể doanh nghiệp và quần chúng nhân dân, tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

5. Đề nghị các Ban của Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông báo chí tăng cường giám sát, kịp thời phản ánh, thông tin (cả mặt tích cực và hạn chế tồn tại) về tình hình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực thi công vụ, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến giải quyết TTHC, đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân.

6. Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh phối hợp, đồng hành cùng với cơ quan quản lý nhà nước trong việc phát triển, tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thực sự minh bạch, lành mạnh, công bằng trên địa bàn tỉnh; chủ động phản ánh cung cấp thông tin về Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư) những vấn đề tồn tại, bất cập, những hành vi gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức các cấp trong thực thi công vụ.

7. Các đơn vị được giao đầu mối đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch của các cơ quan chủ trì đối với các chỉ tiêu thuộc chỉ số thành phần được giao, gửi báo cáo định kỳ hằng quý và hằng năm tới Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách chỉ số và Sở Kế hoạch và Đầu tư. Phân công các cơ quan, đơn vị đầu mối cụ thể như sau:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Chi phí thời gian” và “Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh”.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả

thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường” và “Cạnh tranh bình đẳng”.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Tiếp cận đất đai”.

- Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Tinh minh bạch”.

- Thanh tra tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức”.

- Sở Công Thương có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Đào tạo lao động”.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”.

8. Chế độ tổng hợp, báo cáo:

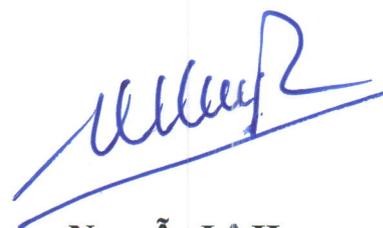
- Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ tiêu thành phần mình được giao phụ trách gửi đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mỗi hàng năm (*báo cáo gửi trước ngày 15 tháng 12 hàng năm*).

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao đầu mỗi, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm (*báo cáo gửi trước ngày 30 tháng 12 hàng năm*)./. 

Nơi nhận:

- Liên đoàn TM&CN Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Lê Huy